LÃNH ĐẠO KÝ DUYỆT

Ký bởi: Huỳnh Thị Thanh Tâm
Thời gian ký: 26/10/2026 08:05:34

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT

Ký bởi: Võ Văn Thanh
Thời gian ký: 23/10/2026 15:14:29

UBND PHƯỜNG PHÚ AN
TRƯỜNG THCS PHÚ AN

MA TRẬN, ĐẶC TẢ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ
CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC: 2026 – 2027
MÔN: GDCD 6

I. MA TRẬN

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ đánh giá		Tổng	Tỷ lệ %
		TNKQ	Tự luận		

		Nhiều lựa chọn			“Đúng/ sai”									
		Biết	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiêu**	**VD**	**Biết**	**Hiêu**	**VD**	
1	Tự hào về truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ.		Câu 1 0,25đ									1		2,5%
2	Yêu thương con người.	Câu 2 0,25đ									1			2,5%
3	Siêng năng, kiên trì.	Câu 3 0,25đ	Câu 4 0,25đ		Câu 13 1đ						2	1		15%
4	Tôn trọng sự thật	Câu 5,6 0,5đ	Câu 7 0,25đ	Câu 8 0,25đ		Câu 14 1đ				Câu 2 TL 1đ	2	2	2	30%
5	Tự lập		Câu 9 0,25đ				Câu 15 1đ	Câu 1 TL 2đ			1	1	1	32,5%
6	Tự nhận thức bản thân	Câu 10 0,25đ	Câu 11 0,25đ	Câu 12 0,25đ		Câu 16 1đ					1	2	1	17,5%
Tổng số câu		12			1	2	1	1		1	7	7	4	18 Câu
Tổng số điểm		3.0			4.0			1.0		1.0	4,25	3,25	2,5	10 đ
Tỷ lệ %		70%						30%			30%	45%	25%	100%

II. ĐẶC TẢ

TT	Nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỷ lệ %
			TNKQ						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			"Đúng/ sai"									
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Bài 1: Tự hào về truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ.	**Thông hiểu:** Giải thích được ý nghĩa của truyền thống gia đình, dòng họ; phân biệt được việc làm phù hợp và chưa phù hợp.		Câu 1 0,25đ									1		2,5%
2	Bài 2: Yêu thương con người.	**Nhận biết:** Nêu được khái niệm và biểu hiện của lòng yêu thương con người. thương.	Câu 2 0,25đ									1			2,5%
3	Bài 3: Siêng năng, kiên trì.	**Nhận biết:** Nêu được khái niệm siêng năng, kiên trì và biểu hiện của người siêng năng, kiên trì. **Thông hiểu:** Hiểu được ý nghĩa của siêng	Câu 3 0,25đ	Câu 4 0,25đ		Câu 13 1đ						2	1		15%

		năng, kiên trì; giải thích được vì sao cần rèn luyện đức tính này. **Vận dụng:** Lựa chọn việc làm thể hiện siêng năng, kiên trì; phê phán hành vi lười biếng, thiếu kiên trì; xử lí tình huống học tập và đời sống.													
4	Bài 4: Tôn trọng sự thật	**Nhận biết:** Nêu được khái niệm tôn trọng sự thật và biểu hiện của tôn trọng sự thật. **Thông hiểu:** Hiểu được ý nghĩa của tôn trọng sự thật; giải thích được vì sao cần tôn trọng sự thật. **Vận dụng:** Lựa chọn việc làm thể hiện tôn trọng sự thật; phê phán hành vi thiếu trung thực, che giấu sự thật; xử lí tình huống trong học tập và đời sống.	Câu 5,6 0,5đ	Câu 7 0,25đ	Câu 8 0,25đ		Câu 14 1đ				Câu 2 TL 1đ	2	2	2	30%

5	Bài 5: Tự lập	**Nhận biết:** Nêu được khái niệm tự lập và biểu hiện của người có tính tự lập. **Thông hiểu:** Hiểu được ý nghĩa của tự lập; giải thích được vì sao cần rèn luyện tính tự lập. **Vận dụng:** Lựa chọn việc làm thể hiện tính tự lập; phê phán hành vi ỷ lại, dựa dẫm vào người khác; xử lí tình huống trong học tập và đời sống.		Câu 9 0,25đ				Câu 15 1đ	Câu 1 TL 2đ			1	1	1	32,5 %
6	Bài 6: Tự nhận thức bản thân	**Nhận biết:** Nêu được khái niệm tự nhận thức bản thân và biết được ý nghĩa của tự nhận thức bản thân. **Thông hiểu:** Hiểu được vì sao cần tự nhận thức bản thân; giải thích được giá trị của việc nhận biết	Câu 10 0,25đ	Câu 11 0,25đ	Câu 12 0,25đ		Câu 16 1đ					1	2	1	17,5 %

		điểm mạnh, điểm yếu của bản thân. **Vận dụng:** Xác định được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân; lựa chọn cách rèn luyện phù hợp để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu trong học tập và đời sống.														
Tổng số câu			12			1	2	1	1		1	7	7	4	18 Câu	
Tổng số điểm			3			4			3			10			10	
Tỷ lệ %			30%			40%			30%			100%			100 %	

Phú An, ngày 02 tháng 10 năm 2026

Giáo viên ra đề	Tổ trưởng chuyên môn	Lãnh đạo trường
Đoàn Thị Sen	**Võ Văn Thanh**	

LÃNH ĐẠO KÝ DUYỆT

Ký bởi: Huỳnh Thị Thanh Tâm
Thời gian ký: 26/10/2026 08:04:38

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT

Ký bởi: Võ Văn Thanh
Thời gian ký: 23/10/2026 15:13:13

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 2026-2027
Môn: GDCD - lớp 7
Ngày kiểm tra: …/ /2026
Thời gian: 45 phút

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ đánh giá		Tổng	Tỷ lệ %
		TNKQ	Tự luận		

		Nhiều lựa chọn			“Đúng/ sai”									
		Biết	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiêu**	**VD**	**Biết**	**Hiêu**	**VD**	
1	Bài 1: Tự hào về truyền thống quê hương	1 Câu1	1 Câu 2	1 Câu3		1 Câu 13					1	2	1	17,5%
2	Bài 2: Quan tâm cảm thông và chia sẻ	1 Câu 4	1 Câu 5	1 Câu 6	Câu 14						2	1	1	17,5%
3	Bài 3: Học tập tự giác, tích cực	1 Câu7	1 Câu 8			1 Câu 15					1	2		15%
4	Bài 4: Giữ chữ Tín	1 Câu 9					Câu 16	Câu 1 a TL		Câu 1b TL	1,5		1,5	32,5%
5	Bài 5: Bảo tồn di sản văn hóa	2 Câu 10, 11		1 Câu 12					1 Câu 2 TL		2	1	1	17,5%
Tổng số câu		12			1	2	1	1/2	1	1/2	7,5	6	4,5	18 Câu
Tổng số điểm		3.0			4.0			3.0			3,5	3,75	2,75.	10 đ
Tỷ lệ %		70%						30%			35%	37,5%	27,5%	100%

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

TT	Nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỷ lệ %
			TNKQ						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			"Đúng/ sai"									
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Bài 1: Tự hào về truyền thống quê hương	**Nhận biết:** - Nêu được một số truyền thống văn hoá của quê hương.	1 Câu1	1 Câu 2	1 Câu 3		1 Câu 13					1	2	1	17,5%

		Thông hiểu: - Nêu được truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương. **Vận dụng:** - Phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương. - Xác định được những việc cần làm phù hợp với bản thân để giữ gìn phát huy truyền thống quê hương.													
2	Bài 2: Quan tâm cảm thông và chia sẻ	**Nhận biết:**	1 Câu 4	1 Câu 5	1 Câu 6	Câu 14						2	1	1	17,5%

		Nêu được những biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác. **Thông hiểu:** Giải thích được vì sao mọi người phải quan tâm, cảm thông và chia sẻ với nhau. **Vận dụng:** - Đưa ra lời/cử chỉ động viên bạn bè quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác. - Phê phán thói ích kỉ, thờ ơ trước khó													

		khăn, mất mát của người khác.													
	Bài 3: Học tập tự giác, tích cực	**Nhận biết:** Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực. **Thông hiểu:** Giải thích được vì sao phải học tập tự giác, tích cực. **Vận dụng:** Góp ý, nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực học tập để khắc phục hạn chế này.	1 Câu7	1 Câu 8			1 Câu 15					1	2		15%
	Bài 4: Giữ chữ Tín	**Nhận biết:**	1 Câu 9					Câu 16	Câu 1 a TL		Câu 1b TL	1,5		1,5	32,5%

		- Trình bày được chữ tín là gì. - Nêu được biểu hiện của giữ chữ tín. **Thông hiểu:** - Giải thích được vì sao phải giữ chữ tín. - Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín. **Vận dụng:** - Phê phán những người không biết giữ chữ tín. -Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm.													

	Bài 5: Bảo tồn di sản văn hóa	**Nhận biết:** - Nêu được khái niệm di sản văn hoá. - Liệt kê được một số loại di sản văn hoá của Việt Nam. - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hoá. - Liệt kê được các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hoá và cách đấu tranh,	1		1	1		1		1 Câu 2 TL		2	1	1	17,5%

		ngăn chặn các hành vi đó. **Thông hiểu:** - Giải thích được ý nghĩa của di sản văn hoá đối với con người và xã hội. - Trình bày được trách nhiệm của học sinh trong việc bảo tồn di sản văn hoá. **Vận dụng:** Xác định được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ di sản văn hoá.													
Tổng số câu			12			1	2	1	1/2	1	1/2	7,5	6	4,5	18 Câu
Tổng số điểm			3.0			4.0			3.0			3,5	3,75	2,75	10đ

Tỷ lệ %	30%	40%	30%	100%	100%

Phú An, ngày 02 tháng 10 năm 2026

Giáo viên ra đề	Tổ trưởng chuyên môn	Lãnh đạo trường
Đoàn Thị Sen	**Võ Văn Thanh**	

LÃNH ĐẠO KÝ DUYỆT

Ký bởi: Huỳnh Thị Thanh Tâm
Thời gian ký: 26/10/2026 07:59:01

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT

Ký bởi: Võ Văn Thanh
Thời gian ký: 23/10/2026 15:10:28

TRƯỜNG THCS PHÚ AN
TỔ XÃ HỘI

MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN 8

I . MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I GDCD 8 (2026 2027)

TT	Bài	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỷ lệ % Điểm
		Nhiều lựa chọn			Đúng - sai			Tự luận						
		Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	
1	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	C01 C10			3A						3			7,5
2	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	C02					3C				1		1	5
3	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	C03 C11				1A 1B	4B				2	2	1	12,5
4	Bài 4: Bảo vệ lẽ phải	C04 C05				1C 2D 3B 4C			**TL1**		2	5		25

5	Bài 5: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	C06 C07 C12			2A		2C				4		1	12,5
6	Bài 6: Xác định mục tiêu cá nhân	C08 C09			2B 4A	1D 3D	4D			**TL2**	4	2	2	37,5
Tổng số câu		12			4	8	4		1	1	16	9	5	100
Tổng số điểm		3			1	2	1		1	2	4	3	3	10
Tỷ lệ %		30			40			30			40	30	30	100

2 . BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I GDCD 8

TT	Bài	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Thứ tự câu	Mức độ đánh giá								
					Nhiều lựa chọn			Đúng - sai			Tự luận		
					Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận
1	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	Biết	Nêu được ý nghĩa của việc phát huy truyền thống dân tộc	C01	NL.1								
2	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	Biết	Nêu được trách nhiệm của công dân trong phát huy truyền thống dân tộc	C10	NL.1								
3	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	Biết	Phân biệt được các truyền thống tốt đẹp của dân tộc	3A				NL.1					
4	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	Biết	Nêu được biểu hiện của tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	C02	NL.1								
5	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	Vận	Phân biệt được một số việc làm thể hiện tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	3C						NL.3			
6	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Biết	Chỉ ra được ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo	C03	NL.1								

7	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Biết	Nêu được khái niệm lao động cần cù, sáng tạo	C11	NL.1								
8	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Hiểu	Phân biệt được các việc làm thể hiện lao động cần cù, sáng tạo	1A					NL.1				
9	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Hiểu	Phân biệt được các việc làm thể hiện lao động cần cù, sáng tạo	1B					NL.1				
10	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	Vận	Phân biệt được các việc làm thể hiện lao động cần cù, sáng tạo	4B						NL.3			
11	Bài 4: Bảo vệ lẽ phải	Biết	Nêu được khái niệm lẽ phải	C04	NL.1								
12	Bài 4: Bảo vệ lẽ phải	Biết	Nêu được khái niệm bảo vệ lẽ phải là gì	C05	NL.1								
13	Bài 4: Bảo vệ lẽ phải	Hiểu	Phân biệt được các việc làm thể hiện việc bảo vệ lẽ phải	1C					NL.1				
14	Bài 4: Bảo vệ lẽ phải	Hiểu	Phân biệt được các việc làm thể hiện việc bảo vệ lẽ phải	2D					NL.1				
15	Bài 4: Bảo vệ lẽ phải	Hiểu	Phân biệt được các việc làm thể hiện việc bảo vệ lẽ phải	3B					NL.1				
16	Bài 4: Bảo vệ lẽ phải	Hiểu	Phân biệt được các việc làm thể hiện việc bảo vệ lẽ phải	4C					NL.1				
17	Bài 4: Bảo vệ lẽ phải	Hiểu	Giải thích được vì sao cần bảo vệ lẽ phải	**TL1**								NL.1	

18	Bài 5: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	Biết	Nêu được khái niệm môi trường và tài nguyên thiên nhiên	C06	NL.1								
19	Bài 5: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	Biết	Nêu được một số biện pháp nhằm bảo vệ tài nguyên và môi trường	C07	NL.1								
20	Bài 5: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	Biết	Nêu được trách nhiệm của công dân trong bảo vệ tài nguyên môi trường	C12	NL.1								
21	Bài 5: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	Biết	Phân biệt được các việc làm góp phần bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	2A				NL.1					
22	Bài 5: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	Vận	Đánh giá được việc làm của công dân trong bảo vệ tài nguyên môi trường	2C						NL.3			
23	Bài 6: Xác định mục tiêu cá nhân	Biết	Nêu được khái niệm mục tiêu cá nhân là gì	C08	NL.1								
24	Bài 6: Xác định mục tiêu cá nhân	Biết	Biết phân loại các mục tiêu cá nhân cụ thể	C09	NL.1								
25	Bài 6: Xác định mục tiêu cá nhân	Hiểu	Phân biệt được các bước cơ bản để xác định mục tiêu cá nhân	1D					NL.1				
26	Bài 6: Xác định mục tiêu cá nhân	Biết	Chỉ ra được các bước xác định mục tiêu cá nhân	2B				NL.1					

27	Bài 6: Xác định mục tiêu cá nhân	Hiểu	Chỉ ra được các bước xác định mục tiêu cá nhân	3D					NL.1				
28	Bài 6: Xác định mục tiêu cá nhân	Biết	Biết phân loại các mục tiêu cá nhân cụ thể	4A				NL.1					
29	Bài 6: Xác định mục tiêu cá nhân	Vận	Biết phân loại các mục tiêu cá nhân cụ thể	4D						NL.3			
30	Bài 6: Xác định mục tiêu cá nhân	Vận	Biết xác định mục tiêu cho bản thân trong một số trường hợp	**TL2**									NL.3
Tổng số câu					12			4	8	4		1	1
Tổng số điểm					3			1	2	1		1	2
Tỷ lệ %					30			40			30		

LÃNH ĐẠO KÝ DUYỆT

Ký bởi: Huỳnh Thị Thanh Tâm
Thời gian ký: 26/10/2026 08:03:59

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT

Ký bởi: Võ Văn Thanh
Thời gian ký: 23/10/2026 15:12:23

TRƯỜNG THCS PHÚ AN
TỔ XÃ HỘI

MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN 9

I . MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I GDCD 9 (2026 2027)

TT	Bài	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỷ lệ % Điểm
		Nhiều lựa chọn			Đúng - sai			Tự luận						
		Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	Biết	Hiểu	Vận	
1	Bài 1: Sống có lí tưởng	C01 C10				3C					2	1		7,5
2	Bài 2: Khoan dung	C02				3B 4B					1	2		7,5
3	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	C03			1A 2A 3A 4A		3D				5		1	15
4	Bài 4: Khách quan và công bằng	C04 C05 C11				1B 1C 2D	4D		**TL1**		3	4	1	27,5
5	Bài 5: Bảo vệ hoà bình	C06 C07 C12					1D				3		1	10

6	Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả	C08 C09				2B 4C	2C			**TL2**	2	2	2	32,5
Tổng số câu		12			4	8	4		1	1	16	9	5	100
Tổng số điểm		3			1	2	1		1	2	4	3	3	10
Tỷ lệ %		30			40				30		40	30	30	100

V.BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I

TT	**Bài**	**Mức độ**	**Yêu cầu cần đạt**	**Thứ tự câu**	**Mức độ đánh giá**								
					Nhiều lựa chọn			**Đúng - sai**			**Tự luận**		
					Biết	**Hiểu**	**Vận**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận**
1	Bài 1: Sống có lí tưởng	Biết	Nêu được ý nghĩa của việc sống có lý tưởng	C01	NL.1								
2	Bài 1: Sống có lí tưởng	Biết	Chỉ ra được một số biểu hiện của người sống có lý tưởng	C10	NL.1								
3	Bài 1: Sống có lí tưởng	Hiểu	Xác định được lý tưởng sống cao đẹp của thanh niên	3C					NL.1				
4	Bài 2: Khoan dung	Biết	Chỉ ra được một số biểu hiện của người sống khoan dung	C02	NL.1								
5	Bài 2: Khoan dung	Hiểu	Chỉ ra được một số biểu hiện của người sống khoan dung	3B					NL.1				
6	Bài 2: Khoan dung	Hiểu	Chỉ ra được một số biểu hiện của người sống khoan dung	4B					NL.1				
7	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	Biết	Chỉ ra được biểu hiện của việc tham gia các hoạt động cộng đồng	C03	NL.1								
8	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	Biết	Phân biệt được một số hoạt động cộng đồng trong thực tế	1A				NL.1					
9	Bài 3: Tích cực	Biết	Phân biệt được một	2A				NL.1					

	tham gia các hoạt động cộng đồng		số hoạt động cộng đồng trong thực tế										
10	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	Biết	Chỉ ra được biểu hiện của việc tham gia các hoạt động cộng đồng	3A				NL.1					
11	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	Vận	Nêu được trách nhiệm của công dân trong việc tham gia các hoạt động cộng đồng	3D						NL.3			
12	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	Biết	Phân biệt được một số hoạt động cộng đồng trong thực tế	4A				NL.1					
13	Bài 4: Khách quan và công bằng	Biết	Nêu được khái niệm khách quan, công bằng	C04	NL.1								
14	Bài 4: Khách quan và công bằng	Biết	Nêu được một số biểu hiện của khách quan, công bằng	C05	NL.1								
15	Bài 4: Khách quan và công bằng	Biết	Phân biệt được các hành vi thể hiện khách quan công bằng	C11	NL.1								
16	Bài 4: Khách quan và công bằng	Hiểu	Biết đánh giá các vấn đề trên quan điểm khách quan, công bằng	1B					NL.1				
17	Bài 4: Khách quan và công bằng	Hiểu	Biết đánh giá các vấn đề trên quan điểm khách quan, công bằng	1C					NL.1				
18	Bài 4: Khách quan và công bằng	Hiểu	Biết đánh giá các vấn đề trên quan điểm khách quan,	2D					NL.1				

			công bằng										
19	Bài 4: Khách quan và công bằng	Vận	Biết đánh giá các vấn đề trên quan điểm khách quan, công bằng	4D						NL.3			
20	Bài 4: Khách quan và công bằng	Hiểu	Phân biệt được các trường hợp thể hiện sự khách quan công bằng trong cuộc sống	**TL1**								NL.1	
21	Bài 5: Bảo vệ hoà bình	Biết	Nêu được khái niệm hòa bình	C06	NL.1								
22	Bài 5: Bảo vệ hoà bình	Biết	Chỉ ra được thế nào là bảo vệ hòa bình	C07	NL.1								
23	Bài 5: Bảo vệ hoà bình	Biết	Phân biệt được các biện pháp để góp phần bảo vệ hòa bình	C12	NL.1								
24	Bài 5: Bảo vệ hoà bình	Vận	Biết tham gia bảo vệ hòa bình bằng những việc làm phù hợp	1D						NL.3			
25	Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả	Biết	Nêu được khái niệm quản lý thời gian hiệu quả	C08	NL.1								
26	Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả	Biết	Chỉ ra được ý nghĩa của quản lý thời gian hiệu quả	C09	NL.1								
27	Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả	Vận	Chỉ ra được tác hại của việc không biết cách quản lý thời gian hiệu quả	2C						NL.3			
28	Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả	Hiểu	Có kế hoạch để quản lý thời gian hiệu quả	2B					NL.1				
29	Bài 6: Quản lí	Hiểu	Chỉ ra được các trường	4C					NL.1				

	thời gian hiệu quả		hợp quản lý thời gian một cách hiệu quả										
30	Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả	Vận	Phân tích đánh giá việc quản lý thời gian trong một số tình huống cụ thể	**TL2**									NL.3
Tổng số câu					12			4	8	4		1	1
Tổng số điểm					3			1	2	1		1	2
Tỷ lệ %					30			40			30		